

MÔ TẢ

- | | |
|---|----------------------------|
| 1 Xứng hấp | i Cơm niêu |
| 2 Thang chia độ cho nước và gạo | j Cháo nhừ |
| 3 Bát chống dính có thể tháo rời | k Số lượng nhỏ |
| 4 Cốc đong | l Cháo nguyên hạt |
| 5 Muỗng xới cơm | m Hâm nóng |
| 6 Thìa canh | n Nấu chậm |
| 7 Nắp | o Nấu nhanh |
| 8 Nắp trong có thể tháo rời | p Thực đơn |
| 9 Nút mở nắp | q Khởi động |
| 10 Bảng điều khiển | r Giờ |
| a Gạo trắng | s Phút |
| b Gạo thơm | t Tạm dừng/ Bắt đầu |
| c Gạo lức | u Giữ ấm |
| d Gạo nếp | v hủy |
| e Canh | 11 Vỏ |
| f Hấp | 12 Dây nguồn |
| g Làm sữa chua | |
| h Tráng miệng | |

BIỆN PHÁP BẢO VỆ QUAN TRỌNG HƯỚNG DẪN VỀ AN TOÀN

Đọc và thực hiện theo các hướng dẫn sử dụng này. Cất chúng đi.

- Thiết bị này không được thiết kế để được vận hành bằng thiết bị hẹn giờ bên ngoài hay một hệ thống điều khiển từ xa riêng biệt.
- Thiết bị này có thể được sử dụng bởi trẻ em từ 8 tuổi trở lên nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu được những nguy hiểm liên quan. Trẻ em không được vệ sinh và bảo dưỡng trừ khi các em

trên 8 tuổi và có người giám sát. Để thiết bị này và dây điện của nó xa tầm với của trẻ em dưới 8 tuổi.

- Thiết bị này có thể được sử dụng bởi người có năng lực về thể chất, giác quan hoặc tâm thần suy giảm hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức nếu họ đã được giám sát hoặc hướng dẫn về cách sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu được những nguy hiểm liên quan.
- Trẻ em không được nghịch thiết bị này.
- Thiết bị này không được thiết kế để sử dụng bởi các cá nhân (bao gồm cả trẻ nhỏ) có khuyết tật về thể chất, cảm giác hoặc thần kinh, hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức, trừ khi họ được giám sát hoặc chỉ dẫn sử dụng thiết bị bởi một người chịu trách nhiệm về sự an toàn của họ.
- Trẻ em phải được giám sát để đảm bảo chúng không nghịch thiết bị này.
- Thiết bị này chỉ được sử dụng tại nhà. Thiết bị này không được thiết kế để sử dụng trong các ứng dụng sau đây và bảo hành sẽ không áp dụng cho:
 - Khu vực nhà bếp nhân viên ở các cửa hàng, văn phòng và các môi trường làm việc khác
 - Trang trại
 - Khách hàng trong khách sạn, nhà nghỉ và các môi trường dạng dân cư như vậy
 - Môi trường dạng phòng ngủ và ăn sáng

- **Nếu thiết bị của bạn được lắp dây nguồn cố định:** nếu dây nguồn bị hỏng, nó phải được thay bởi hãng sản xuất, phòng dịch vụ hậu mãi của hãng sản xuất hoặc người có năng lực tương tự để tránh bất kỳ nguy hiểm nào.
- Không được nhúng thiết bị này vào nước hoặc bất kỳ chất lỏng nào.
- Sử dụng một tấm vải hoặc miếng xốp ẩm với nước rửa chén để vệ sinh các phụ kiện và bộ phận có tiếp xúc với đồ ăn. Vệ sinh bằng một tấm vải hoặc miếng xốp ẩm. Lau khô cẩn thận.
- Nếu biểu tượng  được đánh dấu trên thiết bị, biểu tượng này có nghĩa là “Thận trọng: các bề mặt có thể nóng lên trong quá trình sử dụng”.
- Thận trọng: bề mặt của bộ gia nhiệt có thể còn nhiệt tồn dư sau khi sử dụng.
- Thận trọng: nguy cơ bị thương do sử dụng thiết bị không đúng cách.
- Thận trọng: nếu thiết bị của bạn có dây nguồn có thể tháo ra, không được đổ chất lỏng lên đầu nối.
- Luôn rút phích cắm của thiết bị:
 - ngay sau khi sử dụng
 - khi di chuyển thiết bị
 - trước khi vệ sinh hoặc bảo dưỡng
 - nếu nó không hoạt động chính xác
- Có thể bị bỏng khi chạm vào bề mặt nóng của

thiết bị, nước nóng, hơi nước hoặc đồ ăn.

- Trong khi nấu, thiết bị phát ra nhiệt và hơi nước. Để mặt và bàn tay tránh xa thiết bị.
- Không được làm tắc lỗ thoát hơi nước.
- Nếu có bất kỳ vấn đề hay thắc mắc nào, vui lòng liên hệ với Đội Ngũ Quan Hệ với Khách Hàng của chúng tôi hoặc tham khảo trang web của chúng tôi.
- Có thể sử dụng thiết bị này ở độ cao lên đến 2000 m.
- Vì sự an toàn của bạn, thiết bị này tuân thủ các quy định và chỉ thị về an toàn có hiệu lực tại thời điểm sản xuất (Chỉ Thị về Điện Áp Thấp, Tính Tương Thích Điện Từ, Các Quy Định về Vật Liệu Tiếp Xúc Với Thực Phẩm, Môi Trường...).
- Đảm bảo rằng điện nguồn tương ứng với điện áp ghi trên thiết bị.
- Dựa trên các chuẩn hiện hành khác nhau, nếu sử dụng thiết bị này ở một quốc gia khác với quốc gia nơi mua, hãy nhờ trung tâm bảo trì được cấp phép tiến hành kiểm tra.

KẾT NỐI BỘ NGUỒN

- Không được sử dụng thiết bị nếu:
 - thiết bị hoặc dây điện bị hỏng.
 - thiết bị đã bị rơi hoặc có dấu hiệu hư hỏng hoặc không hoạt động chính xác.
 - Nếu xảy ra tình trạng như trên, phải gửi thiết bị đến trung tâm bảo trì được cấp phép. Không được tự tháo rời thiết bị.
- Không được để dây điện treo lủng lẳng.
- Luôn cắm phích cắm của thiết bị vào một ổ cắm có nối đất.
- Không được sử dụng đầu dây nối dài. Nếu bạn chấp nhận trách nhiệm pháp lý khi làm như thế, chỉ sử dụng đầu dây nối dài ở điều kiện tốt, có phích cắm nối đất và thích hợp với công suất của thiết bị.
- Không được rút phích cắm của thiết bị bằng cách kéo dây điện.

SỬ DỤNG

- Sử dụng một bề mặt bằng phẳng, ổn định, chống nhiệt, cách xa bất kỳ nguồn nước bắn nào.
- Không được để đế của thiết bị tiếp xúc với nước.
- Không bao giờ được vận hành thiết bị khi nồi còn trống hoặc không có nổi.
- Chức năng/núm nấu phải được vận hành tự do. Không được cản hoặc làm tắc chức năng tự động chuyển sang chức năng giữ ấm.
- Không được tháo nồi trong khi thiết bị đang hoạt động.
- Không được đặt thiết bị trực tiếp lên một bề mặt nóng, hoặc bất kỳ nguồn nhiệt hay lửa nào, vì nó sẽ gây ra sự cố hoặc nguy hiểm.
- Nồi và tấm gia nhiệt phải tiếp xúc trực tiếp. Đảm bảo giữa nồi và tấm gia nhiệt không bị dính thức ăn hoặc chất lỏng.
- Không được đặt thiết bị gần một nguồn nhiệt hoặc trong một cái lò nóng, vì có thể xảy ra hư hỏng nghiêm trọng.
- Không được cho bất kỳ thức ăn hay nước nào vào thiết bị cho đến khi nồi được đặt vào đúng vị trí.
- Tuân thủ các mức được quy định trong công thức nấu ăn.
- Nếu bất kỳ bộ phận nào của thiết bị bị cháy, không được tìm cách dập lửa bằng nước. Để dập lửa, hãy sử dụng một tấm vải ẩm.
- Bất kỳ sự can thiệp nào cũng chỉ được thực hiện bởi trung tâm bảo trì với phụ tùng chính hãng.
- Luôn tháo thiết bị ra khỏi nguồn điện chính nếu không có người trông chừng và trước khi lắp ráp, tháo rời hoặc vệ sinh.

BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

- Thiết bị của bạn được thiết kế để vận hành trong nhiều năm. Tuy nhiên, khi bạn quyết định thay thiết bị, hãy nhớ suy nghĩ về việc bạn có thể góp phần bảo vệ môi trường bằng cách nào.
- Trước khi thải bỏ thiết bị, bạn nên tháo pin ra khỏi bộ hẹn giờ và tiêu hủy nó tại trung tâm thu gom rác thải dân dụng ở địa phương (tùy theo mẫu).

Bảo vệ môi trường là trên hết!



- ① Thiết bị của bạn có chứa kim loại quý có thể được tái chế hoặc tái sử dụng.
- ➡ Hãy thải loại thiết bị tại điểm thu gom rác thải dân dụng ở địa phương.

TRƯỚC KHI SỬ DỤNG LẦN ĐẦU

- Mở nắp bằng cách nhấn nút mở trên vỏ – Hình 1.
- Tháo nổi – Hình 2, nắp trong – Hình 3a-3b.
- Vệ sinh nổi và nắp trong bằng một miếng xốp và nước rửa chén.
- Lau bên ngoài thiết bị và nắp bằng một miếng vải ẩm.
- Lau khô cẩn thận.
- Đặt tất cả các bộ phận trở lại vị trí ban đầu của chúng. Lắp dây có thể tháo rời vào ổ cắm trên đế nổi.

SỬ DỤNG NỒI CƠM ĐIỆN

Đong các nguyên liệu nấu - Dung tích tối đa của bát

- Các vạch chia độ bên trong bát được tính theo cốc đong, những vạch này được sử dụng để đong lượng nước khi nấu cơm và các loại ngũ cốc khác. Có 3 kiểu vạch đánh dấu mức nước áp dụng cho 3 loại gạo khác nhau: gạo trắng, gạo lứt, gạo thơm (các vạch đánh dấu mức nước giống nhau: gạo thơm và gạo nếp). Và một vạch đánh dấu mức nước dành cho cháo.
- Lượng nước tối đa + gạo không được vượt quá vạch 8 cốc bên trong nổi - Hình 4.
- Cốc nhựa được bán kèm theo thiết bị được sử dụng để đong gạo và các loại ngũ cốc khác.
- Để nấu 1 cốc gạo trắng (dùng cho 2 khẩu phần nhỏ hoặc 1 khẩu phần lớn), hãy sử dụng 1 cốc đong gạo trắng rồi sau đó đổ 1 cốc rưỡi nước. Để nấu lượng gạo khác, hãy tham khảo hướng dẫn nấu bên dưới.

HƯỚNG DẪN NẤU CƠM TRẮNG

Các cốc đong gạo trắng	Mức nước trong bát (+ gạo)	Khẩu phần cho một người
2	vạch đánh dấu 2 cốc gạo trắng	3-4
4	vạch đánh dấu 4 cốc gạo trắng	5-6
6	vạch đánh dấu 6 cốc gạo trắng	8-10
8	vạch đánh dấu 8 cốc gạo trắng	11

Lưu ý: Luôn cho gạo vào trước tiên, nếu không bạn sẽ đổ quá nhiều nước.

CÁC CHƯƠNG TRÌNH NẤU

Gạo trắng, gạo thơm, gạo lứt, gạo nếp, cháo, lượng nhỏ, cháo đặc, canh, hấp, sữa chua, tráng miệng

- Nhấn nút “Menu” để chọn chương trình. Khi chương trình được chọn, đèn của chương trình đó sẽ bật sáng, sau đó nhấn nút khởi động để bắt đầu chương trình.
- Khi nấu xong, chuông báo sẽ phát ra năm tiếng “bíp”, nồi cơm sẽ chuyển sang trạng thái giữ ấm với đèn báo “Giữ ấm” bật lên và màn hình sẽ bắt đầu đếm thời gian giữ ấm. Khi người dùng sử dụng chương trình “Sữa chua”, khi nấu xong, nồi sẽ không chuyển sang chế độ giữ ấm và sẽ dừng gia nhiệt.

Nồi

- Người dùng cần phải cho gạo và nước vào trước tiên và sử dụng nút “Menu” để chọn chương trình nấu cơm và nhấn “Khởi động” để bắt đầu nấu. Cho các nguyên liệu nấu khác vào, như cá ướp muối, xúc xích khi thiết bị phát ra tiếng bíp rồi nhấn nút “Khởi động” lần nữa để tiếp tục chương trình nấu. Khi nấu xong, chuông báo sẽ phát ra năm tiếng “bíp”, nồi cơm sẽ chuyển sang trạng thái giữ ấm với đèn báo “Giữ ấm” bật lên và màn hình sẽ bắt đầu đếm thời gian giữ ấm.

Nấu nhanh, hâm lại, nấu chậm

- Nhấn trực tiếp nút chương trình. Khi chương trình được chọn, đèn của chương trình đó sẽ bật sáng, sau đó nhấn nút khởi động để bắt đầu chương trình.
- Khi nấu xong, chuông báo sẽ phát ra năm tiếng “bíp”, nồi cơm sẽ chuyển sang trạng thái giữ ấm với đèn báo “Giữ ấm” bật lên và màn hình sẽ bắt đầu đếm thời gian giữ ấm.

Hoãn khởi động

- Khi chương trình nấu mà bạn muốn được chọn (ngoại trừ “Nồi đất”, “Sữa chua”, “Tráng miệng”, “Nấu chậm”, “Hâm lại” và “Giữ ấm”), hãy nhấn nút “Hoãn khởi động”, đèn của chương trình hoãn khởi động sẽ bật sáng rồi sau đó nhấn nút “Giờ”, “Phút” để thay đổi thời gian hoãn khởi động.
- Nhấn nút “Khởi động” sau khi đặt thời gian.
- Khi hết thời gian đặt sẵn, thiết bị sẽ tự động dừng hoạt động ở chế độ nấu đã chọn.

Điều chỉnh thời gian nấu

- Có thể điều chỉnh thời gian nấu của một số chương trình (xem biểu đồ bên dưới). Khi những chương trình này được chọn, màn hình LED sẽ hiển thị thời gian nấu mặc định. Người dùng có thể nhấn nút “Giờ”, “Phút” để thay đổi thời gian nấu.

Giữ ấm/ Hủy

- Nhấn phím “Giữ ấm / Hủy” ở chế độ chờ, đèn của phím “Giữ ấm / Hủy” sẽ bật sáng, màn hình hiển thị “00:00” và màn hình sẽ bắt đầu đếm thời gian giữ ấm.
- Nhấn phím “Giữ ấm / Hủy” ở phần cài đặt chức năng hoặc trạng thái nấu sẽ hủy mọi dữ liệu cài đặt và trở lại trạng thái chờ.
- Khuyến cáo: để duy trì thức ăn có vị ngon, hãy giới hạn thời gian nấu trong vòng 12 giờ.

BẢNG CHƯƠNG TRÌNH NẤU

 Các chương trình nấu của SF40HC633A		Thời gian nấu		Nhiệt độ	Hoàn khởi động	Giữ ấm
		Mặc định	Khoảng thời gian	Mặc định		
1	Gạo trắng	Tự động	Không áp dụng	Tự động	24h	12h
2	Gạo thơm	Tự động	Không áp dụng	Tự động	24h	12h
3	Gạo lứt	Tự động	Không áp dụng	Tự động	24h	12h
4	Gạo nếp	Tự động	Không áp dụng	Tự động	24h	12h
5	Nấu nhanh	Tự động	Không áp dụng	Tự động	24h	12h
6	Cháo	1h30'	1h-2h	Tự động	24h	12h
7	Cháo đặc	1h	45'-1h10'	Tự động	24h	12h
8	Canh	2h	1h30'-3h	Tự động	24h	12h
9	Hấp	1h	30'-1h30'	Tự động	24h	12h
10	Nổi dất	Tự động	Không áp dụng	Tự động	Không áp dụng	12h
11	Lương nhỏ	Tự động	Không áp dụng	Tự động	24h	12h
12	Sữa chua	8h	1h-12h	40°C	Không áp dụng	Không áp dụng
13	Tráng miệng	40'	40'/2h	130°C	Không áp dụng	12h
14	Nấu chậm	6h	2h-10h	95°C	Không áp dụng	12h
15	Hâm lại	Tự động	Không áp dụng	Tự động	Không áp dụng	12h
16	Giữ ấm	12h	Không áp dụng	Tự động	Không áp dụng	-

Lưu ý: Để nấu 4 cốc gạo trắng thường mất khoảng 44 phút, còn nếu bạn sử dụng chức năng Nấu nhanh, bạn sẽ tiết kiệm được khoảng 16 phút.

- Để đảm bảo nồi cơm đã được rút phích cắm và nguội hẳn trước khi vệ sinh và bảo dưỡng.
- Bạn nên vệ sinh thiết bị sau mỗi lần sử dụng bằng một miếng xốp.
- Nồi, cốc và muỗng xới cơm và thìa canh có thể rửa bằng máy rửa chén.

Nồi, xúng hấp

- Không nên dùng bột tẩy và miếng bụi nhùi bằng kim loại.
- Nếu thức ăn bám vào đáy, bạn có thể rót nước vào nồi để ngâm một lúc trước khi rửa.
- Lau khô nồi một cách cẩn thận.

Bảo quản nồi

Với nồi, hãy thực hiện cẩn thận theo các hướng dẫn bên dưới:

- Để đảm bảo duy trì chất lượng nồi, bạn không nên cất thức ăn trong nồi.
- Sử dụng thìa nhựa bán kèm hoặc thìa gỗ và không dùng thìa kim loại để tránh làm hỏng bề mặt nồi.
- Để tránh nguy cơ mài mòn, không được rót giấm vào nồi.

Vệ sinh nắp trong

- Tháo nắp trong bằng cách đẩy phần đầu nắp trên ra phía ngoài - Hình 3a-3b. Vệ sinh bằng một miếng xốp và nước rửa chén. Sau đó, lau khô và đặt nó phía sau 2 gọng và đẩy nó lên đỉnh cho đến khi cố định.

Vệ sinh và bảo quản các bộ phận khác của thiết bị

- Vệ sinh bên ngoài nồi cơm, bên trong nắp và dây điện bằng một miếng vải ẩm và lau khô. Không được sử dụng các sản phẩm mài mòn.
- Không được sử dụng nước để vệ sinh bên trong thân thiết bị vì nó có thể làm hỏng cảm biến nhiệt.

LƯU Ý

- Không mở nắp trong khi nấu vì hơi nước sẽ bị thoát ra và điều này sẽ ảnh hưởng đến thời gian nấu và hương vị cơm.
- Khi nấu xong, khi đèn báo "GIỮ ẤM" bật lên, khuấy gạo lên rồi sau đó để nó trong nồi cơm lâu hơn vài phút để có hạt cơm tơi.
- **Không được chạm vào bộ phận gia nhiệt khi sản phẩm được cắm điện.**
- **Lau cẩn thận bên ngoài bát (nhất là phần đáy). Đảm bảo rằng không có cặn hoặc chất lỏng bên dưới bát và trên bộ phận gia nhiệt.**
- **Không bao giờ đặt tay bạn lên lỗ thông hơi trong khi nấu do có nguy cơ bị bỏng – Hình 5.**
- **Chỉ sử dụng nồi trong được bán kèm với thiết bị.**
- **Không được đổ nước hoặc để các nguyên liệu vào trong thiết bị mà không có bát bên trong.**

Mô tả sự cố	Nguyên nhân	Giải pháp
Bất kỳ đèn báo nào tắt và không gia nhiệt.	Thiết bị chưa cắm điện.	Kiểm tra dây nguồn xem đã cắm vào ổ cắm và đã kết nối với lưới điện chưa.
Bất kỳ đèn báo nào tắt và có gia nhiệt.	Đèn báo bị hỏng hoặc bị lỗi kết nối.	Gửi đến trung tâm bảo trì được cấp phép để sửa chữa.
Rò rỉ hơi nước trong quá trình sử dụng.	Nắp không được đóng đúng cách.	Mở rồi đóng nắp đúng cách.
	Van áp suất micro không nằm đúng vị trí hoặc không hoàn chỉnh.	Dùng nẩu (rút phích cắm của sản phẩm) và kiểm tra van xem có hoàn chỉnh không (2 phần khóa vào nhau) và có nằm đúng vị trí không.
	Nắp hoặc vòng đệm van áp suất micro bị hỏng.	Gửi đến trung tâm bảo trì được cấp phép để sửa chữa.
Cơm bị sượng hoặc nhão.	Quá nhiều hoặc quá ít nước so với lượng gạo.	Tham khảo bảng để biết lượng nước.
Không tự động giữ ấm (sản phẩm ở vị trí nấu, hoặc không gia nhiệt).		Gửi đến trung tâm bảo trì được cấp phép để sửa chữa.
E0	Cảm biến trên nắp bị hở hoặc đoản mạch.	
E1	Cảm biến nằm bên dưới bị hở hoặc đoản mạch.	
E5	Không tìm thấy nối	

TEFAL/T-FAL * INTERNATIONAL LIMITED GUARANTEE

 : www.tefal.com

Sản phẩm này được TEFAL/T-FAL sửa chữa trong và sau thời gian bảo hành.

Có thể mua các phụ kiện, hàng tiêu dùng và vật tư có thể thay thế nếu có sẵn tại các quốc gia như mô tả trên trang web của TEFAL/T-FAL www.tefal.com

Bảo hành

TEFAL/T-FAL đảm bảo sản phẩm này không có bất kỳ khuyết điểm sản xuất hoặc tay nghề trong thời gian bảo hành tại các quốc gia *** như đã nêu trong danh sách quốc gia ở trang cuối của hướng dẫn sử dụng, bắt đầu từ ngày đầu tiên mua hàng hoặc từ ngày nhận hàng.

Việc bảo hành của các nhà sản xuất quốc tế bao gồm tất cả chi phí liên quan đến việc sửa lại sản phẩm được chứng minh lỗi để phù hợp với thông số kỹ thuật ban đầu, qua việc sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ phần nào khiếm khuyết và công việc cần thiết. TEFAL/T-FAL có thể thay thế sản phẩm tương đương hay cao hơn thay vì sửa chữa sản phẩm. Dưới chế độ bảo hành này, TEFAL/T-FAL sẽ giới hạn sửa chữa hoặc thay thế sản phẩm mới của khách hàng.

Điều kiện bảo hành & Ngoại trừ

TEFAL/T-FAL sẽ không có nghĩa vụ sửa chữa hoặc thay thế bất kỳ sản phẩm mà không kèm theo chứng minh mua hợp lệ. Sản phẩm có thể được trực tiếp mang theo người hoặc phải được đóng gói đúng và gửi trả về, xác nhận bảo phát (hoặc hình thức tương đương của bưu chính), cho trung tâm dịch vụ ủy quyền của TEFAL/T-FAL. Chi tiết địa chỉ của các trung tâm dịch vụ ủy quyền ở từng quốc gia được liệt kê trên trang web của TEFAL/T-FAL hoặc điện thoại đến trung tâm dịch vụ khách hàng theo Danh mục Quốc gia đính kèm.

Để cung cấp dịch vụ hậu mãi tốt nhất và không ngừng nâng cao sự hài lòng của khách hàng, TEFAL / T-FAL * có thể sẽ khảo sát sự hài lòng của khách hàng đã sử dụng dịch vụ hậu mãi của các trung tâm dịch vụ ủy quyền TEFAL / T-FAL *.

Bảo hành này chỉ áp dụng cho các sản phẩm đã mua và sử dụng cho mục đích gia dụng và sẽ không bao gồm bất kỳ thiệt hại nào có thể xảy ra do kết quả của việc sử dụng sai, bất cẩn, không theo tác theo hướng dẫn của TEFAL/T-FAL, hoặc sửa đổi trái phép hoặc sửa chữa sản phẩm, bao bì bị lỗi do chủ sở hữu hoặc do hãng vận chuyển xử lý sai. Không bao gồm hao mòn thông thường, bảo dưỡng hoặc thay thế các bộ phận tiêu thụ, hoặc như sau:

- Sử dụng nguồn nước không phù hợp hoặc tiêu hao
- Cạn bẩn (bất kỳ cạn bẩn phải được thực hiện theo hướng dẫn sử dụng)
- Thiệt hại đến bất kỳ bộ phận thủy tinh hoặc sứ
- Thiệt hại về cơ học, quá tải điện áp.
- Tai nạn bao gồm hỏa hoạn, lũ lụt, sét đánh.v.v
- Sử dụng chuyên dụng hoặc thương mại
- Thiệt hại hoặc kết quả xấu đặc biệt do đặt áp sai hoặc tần số sai so với nhãn ghi trên mã nhận diện sản phẩm hoặc đặc tính kỹ thuật.
- Nước, bụi bẩn và côn trùng xâm nhập vào bên trong sản phẩm (trừ các thiết bị có các tính năng được thiết kế đặc biệt cho côn trùng)

Quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng

Bảo hành sản phẩm TEFAL/T-FAL quốc tế không ảnh hưởng đến quyền lợi pháp định, người tiêu dùng có thể có những quyền không thể loại trừ hoặc hạn chế, có quyền khiếu nại nhà bán lẻ nơi người tiêu dùng mua sản phẩm. Bảo hành này cho người tiêu dùng quyền lợi hợp pháp riêng biệt, và người tiêu dùng cũng có thể có quyền hợp pháp khác biệt từ Bang này đến Bang khác hoặc Quốc Gia này đến Quốc gia khác. Người tiêu dùng có thể đòi quyền lợi đó dựa trên quyết định của mình.

* Thiết bị gia dụng TEFAL được phân phối dưới thương hiệu T-FAL ở một số vùng lãnh thổ như Mỹ và Nhật Bản. TEFAL / T-FAL là thương hiệu đã đăng ký của Groupe SEB.

*** Trong trường hợp sản phẩm được mua ở một quốc gia được liệt kê trong danh sách và sau đó được sử dụng tại một quốc gia khác được liệt kê, thì thời hạn bảo hành của TEFAL/T-FAL quốc tế căn cứ vào thời hạn quy định tại quốc gia khách hàng sử dụng sản phẩm, ngay cả khi sản phẩm đã được mua tại một quốc gia được liệt kê trong danh sách với thời hạn bảo hành khác nhau. Quy trình sửa chữa có thể sẽ lâu hơn nếu sản phẩm không được TEFAL/T-FAL bán tại quốc gia đó. Nếu sản phẩm không thể sửa chữa tại quốc gia mới, thì TEFAL/T-FAL quốc tế sẽ hạn chế thay thế sản phẩm bằng một sản phẩm tương tự hoặc thay thế bằng một sản phẩm có chi phí tương đương, nếu có thể.

Hãy giữ tài liệu này để tham khảo và xuất trình khi bạn có yêu cầu bảo hành sản phẩm

TEFAL/T-FAL INTERNATIONAL GUARANTEE: COUNTRY LIST

SMALL HOUSEHOLD APPLIANCES

www.tefal.com

			
ARGENTINA	0800-122-2732	2 años 2 years	GROUPE SEB ARGENTINA S.A. Billinghurst 1833 3° C1425DTK Capital Federal Buenos Aires
ՀԱՅԱՍՏԱՆ ARMENIA	010 55-76-07	2 տարի 2 years	SEB Ուկրաինա խումբ» ընկերություն Խարկովի խճուղի, 175, Կիեվ, 02121 Ուկրաինա
AUSTRALIA	1300307824	1 year	Groupe SEB Australia PO Box 404 North Ryde, NSW, 1670
ÖSTERREICH AUSTRIA	01 890 3476	2 Jahre 2 years	GROUPE SEB DEUTSCHLAND GmbH Theodor-Stern-Kai 1 60596 Frankfurt
البحرين BAHRAIN	17716666	1 year	www.tefal-me.com
БЕЛАРУСЬ BELARUS	017 3164208	2 года 2 years	ЗАО «Группа СЕБ-Восток», Москва, 125171, Ленинградское шоссе, д.16А, строение 3, помещение XII
BELGIQUE BELGIE BELGIUM	070 23 31 59	2 ans 2 jaar 2 years	GROUPE SEB BELGIUM SA NV 25 avenue de l'Espérance - ZI 6220 Fleurus
BOSNA I HERCEGOVINA	Info-linija za potrošače 033 551 220	2 godine 2 years	SEB Developpement Predstavništvo u BiH Valtera Perića 6/I 71000 Sarajevo
BRASIL BRAZIL	11 2060 9777	1 ano 1 year	Seb Comercial gAv Jornalista Roberto Marinho, 85, 19º andar 04576 – 010 São Paulo - SP
БЪЛГАРИЯ BULGARIA	0700 10 330	2 години 2 years	Груп Себ България ЕООД бул. България 58 С, ет 9, офис 30 1680 София
CANADA	1-800-418-3325	1 an 1 year	Groupe SEB Canada Inc. 36 Newmill Gate, Unit 2 Scarborough, ON M1V 0E2
CHILE	02 2 884 46 06	2 años 2 years	GROUPE SEB CHILE Comercial y Servicios Plus Service Ltda Avenida Santa María 0858, Providencia - Santiago
COLOMBIA	018000520022	2 años 2 years	GROUPE SEB COLOMBIA Apartado Aereo 172, Kilometro 1 Via Zipaquira Cajica Cundinamarca
HRVATSKA CROATIA	01 30 15 294	2 godine 2 years	SEB mku & p d.o.o. Sarajevska 29, 10000 Zagreb
ČESKÁ REPUBLIKA CZECH REPUBLIC	731 010 111	2 roky 2 years	Groupe SEB ČR s.r.o. Futurama Business Park (budova A) Sokolovská 651/136a 186 00 Praha 8
DANMARK DENMARK	43 350 350	2 år 2 years	Groupe SEB Denmark A/S Delta Park 37, 3. sal 2665 Vallengbæk Strand
مصر EGYPT	16622	سنة واحدة 1year	جروب سب ايجيبت القاهرة: ١٢١ شارع الحجاز، مصر الجديدة الإسكندرية: طريق ١٤ مايو، سموحة

			
EESTI ESTONIA	668 1286	2 aastat 2 years	Groupe SEB Polska Sp. z o.o. Gdański Business Center II D ul. Inflancka 4C 00-189 Warsaw
SUOMI FINLAND	09 8946 150	2 vuotta 2 years	Groupe SEB Finland OY Pakkalankuja 6 01510 Vantaa
FRANCE Continentale + Guadeloupe, Martinique, Réunion, St-Martin	09 74 50 47 74	2 ans 2 years	GROUPE SEB France Service Consommateur Tefal 112 Ch. Moulin Carron, TSA 92002 69134 ECULLY Cedex
DEUTSCHLAND GERMANY	0212 387 400	2 Jahre 2 years	GROUPE SEB DEUTSCHLAND GmbH Theodor-Stern-Kai 1 60596 Frankfurt
ELLADA GREECE	2106371251	2 χρόνια 2 years	SEB GROUPE ΕΛΛΑΔΟΣ Α.Ε. Καβαλιεράτου 7 Τ.Κ. 145 64 Κ. Κηφισιά
香港 HONG KONG	8130 8998	1 year	SEB ASIA Ltd. 9/F, South Block, Skyway House 3 Sham Mong Road, Tai Kok Tsui, Kowloon Hong-Kong
MAGYARORSZÁG HUNGARY	06 1 801 8434	2 év 2 years	GROUPE SEB CENTRAL-EUROPE Kft. 2040 Budaörs, Puskás Tivadar út 14
INDIA	1860-200-1232	2 years	Groupe SEB India (P) Limited C-67, 3RD FLOOR, DDA SHEDS, OKHLA PHASE 1, NEW DELHI – 110020, INDIA
INDONESIA	+62 21 5793 7007	1 year	PT GROUPE SEB INDONESIA MSD TCC Batavia Bld, Jl. K.H. Mas Mansyur No. 126, Karet Tengsin, Tanah Abang, Kota Jakarta Pusat, Daerah Khusus Ibukota Jakarta 10250, Indonesia
ITALIA ITALY	1 99 207 354	2 anni 2 years	GROUPE SEB ITALIA S.p.A. Via Montefeltro, 4 20156 Milano
日本 JAPAN	0570-077772	1年 1 year	株式会社 グループセブ ジャパン 〒107-0062 東京都港区南青山 1-1-1 新青山ビル 東館 4階
الأردن JORDAN	5665505	1 year	www.tefal-me.com
ҚАЗАҚСТАН KAZAKHSTAN	727 378 39 39	2 жыл 2 years	ЖАҚ "ГРУППА СЕБ-ВОСТОК", Мәскеу, 125171, Ленинград тас жолы, 16А үй, 3- құрылыс, XII-ғимарат
한국 KOREA	080-733-7878	1 year	(유)그룹 세브 코리아 서울특별시 종로구 종로1길 50, 더케이아트타워 B동 14층 03142
الكويت KUWAIT	1807777 Ext :2104	1 year	www.tefal-me.com
LATVIJA LATVIA	6 616 3403	2 gadi 2 years	Groupe SEB Polska Sp. z o.o. Gdański Business Center II D ul. Inflancka 4C 00-189 Warsaw
لبنان LEBANON	4414727	1 year	www.tefal-me.com
LIETUVA LITHUANIA	5 214 0057	2 metai 2 years	Groupe SEB Polska Sp. z o.o. Gdański Business Center II D ul. Inflancka 4C 00-189 Warsaw

			
LUXEMBOURG	0032 70 23 31 59	2 ans 2 years	GROUPE SEB BELGIUM SA NV 25 avenue de l'Espérance - ZI 6220 Fleurus
МАКЕДОНИЈА MACEDONIA	(02) 20 50 319	2 години 2 years	Груп Себ България ЕООД бул. България 58 С, ет 9, офис 30 1680 София
MALAYSIA	603 7802 3000	2 years	GROUPE SEB MALAYSIA SDN. BHD Unit No. 402-403, Level 4, Uptown 2, No. 2, Jalan SS21/37, Damansara Uptown, 47400, Petaling Jaya, Selangor D.E. Malaysia
MEXICO	(55) 52839354	1 año 1 year	Grupo Seb México S.A. de C.V. Calle Boulevard Miguel de Cervantes, Saavedra No 169 Piso 9, Col Ampliación Granada, C.P. 11520, Ciudad de México
MOLDOVA	22 224035	2 роки 2 years	ТОВ «Груп СЕБ Україна», Харківське шосе, 175, Київ, 02121, Україна
NEDERLAND The Netherlands	0318 58 24 24	2 jaar 2 years	GROUPE SEB NEDERLAND B.V. De Schutterij 27 3905 PK Veenendaal
NEW ZEALAND	0800 700 711	1 year	GROUPE SEB NEW ZEALAND PO Box 17 – 298, Greenlane, 1546 Auckland New Zealand
NORGE NORWAY	22 96 39 30	2 år 2 years	Groupe SEB Norway AS Lilleakerveien 6d, 5 etg 0283, Oslo
سلطنة عُمان OMAN	24703471	1 year	www.tefal-me.com
POLSKA POLAND	801 300 420 koszt jak za połączenie lokalne	2 lata 2 years	Groupe SEB Polska Sp. z o.o. Gdański Business Center II D ul. Inflancka 4C 00-189 Warsaw
PORTUGAL	808 284 735	2 anos 2 years	GROUPE SEB IBÉRICA SA Urb. da Matinha Rua Projectada à Rua 3 Bloco1 - 3° B/D 1950 - 327 Lisboa
قطر QATAR	44485555	1 year	www.tefal-me.com
REPUBLIC OF IRELAND	01 677 4003	2 years	GROUPE SEB IRELAND Unit B3 Aerodrome Business Park, College Road, Rathcoole, Co. Dublin
ROMANIA	0 21 316 87 84	2 ani 2 years	GROUPE SEB ROMÂNIA Str. Ernil Pangratti nr. 13 011881 București
РОССИЯ RUSSIA	495 213 32 30	2 года 2 years	ЗАО «Группа СЕБ-Восток», Москва, 125171, Ленинградское шоссе, д.16А, строение 3, помещение XII
المملكة العربية السعودية SAUDI ARABIA	920023701	2 years	www.tefal-me.com
SRBIJA SERBIA	060 0 732 000	2 godine 2 years	SEB Développement Đorđa Stanojevića 11b 11070 Novi Beograd
SINGAPORE	6550 8900	2 years	GROUPE SEB (Singapore) Pte. Ltd. 3A International Business Park #12-04/05, ICON@IBP Singapore 609935
SLOVENSKO SLOVAKIA	232 199 930	2 roky 2 years	GROUPE SEB Slovensko, spol. s r.o. Cesta na Senec 2/A 821 04 Bratislava

			
SLOVENIJA SLOVENIA	02 234 94 90	2 leti 2 years	GRUPE SEB Slovensko, spol. s r.o. Cesta na Senec 2/A 821 04 Bratislava
ESPAÑA SPAIN	933 06 37 65	2 años 2 years	GRUPE SEB IBÉRICA S.A. C/ Almogàvers, 119-123, Complejo Ecourban 08018 Barcelona
SVERIGE SWEDEN	08 629 25 00	2 år 2 years	TEFAL - OBH Nordica Group AB Löfströms Allé 5 172 66 Sundbyberg
SUISSE SCHWEIZ SWITZERLAND	044 837 18 40	2 ans 2 Jahre 2 years	GRUPE SEB SCHWEIZ GmbH Thurgauerstrasse 105 8152 Glattpark
ประเทศไทย THAILAND	02 765 6565	2 years	GRUPE SEB THAILAND 2034/66 Italhai Tower, 14th Floor, n° 14-02, New Phetchburi Road, Bangkapi, Huaykwang, Bangkok, 10320
TÜRKIYE TURKEY	444 40 50	2 YIL 2 years	GRUPE SEB ISTANBUL AS Dereboyu Cd. Bilim Sk. Sun Plaza No:5 K:2 Maslak 34398 Istanbul
الإمارات العربية المتحدة UAE	8002272	1 year	www.tefal-me.com
Україна UKRAINE	044 300 13 04	2 роки 2 years	ТОВ «Груп СЕБ Україна», Харківське шосе, 175, Київ, 02121, Україна
UNITED KINGDOM	0345 602 1454	2 years	GRUPE SEB UK LTD Riverside House, Riverside Walk Windsor, Berkshire, SL4 1NA
U.S.A.	800-395-8325	1 year	GRUPE SEB USA 2121 Eden Road Millville, NJ 08332
VIETNAM	1800-555521	2 năm 2 years	Vietnam Fan Joint Stock Company 25 Nguyen Thi Nho Str, Ward 9, Tan Binh Dist, HCM city

www.tefal.com

24/09/2019

TEFAL/T-FAL INTERNATIONAL GUARANTEE

Date of purchase / Date d'achat / Fecha de compra / Købsdato / Ostopaivä / Kjøpsdato / Inköpsdatum / Ostukuupäev / Pirkuma datums / Įsigijimo data / Data zakupu /
 Datum izvozne blaga / Datum kupovine / Vāsārās dātuma / Data achiziției / Дата на закупку / Data prodaja / Цибшнрш ор. / Дата продажи / Сатылган күн /
 購入日 / 구입일 / Датум на купување :

Product reference / Réference produit / Referencia del producto / Referencenummer / Tuotenumero / Artikelnummer / Produktreferens / Toote viitenumber / Produkta atsauces numurs / Gaminio numeras / Referencia produktu / Označka proizvoda / Tip aparata / Készülék típusa / Cod produs / Модел / Модель / ოპერა / Модель / Υπόδειξη / 製品リファレンス番号 / รุ่นสินค้า / 제품명 / Податоци за произвождот:

Retailer name and address / Nom et adresse du revendeur / Nombre y dirección del minorista / Forhandler navn & adresse / Jälleenmyyjän nimi ja osoite / Forhandler navn og adresse / Återförsäljarens namn och adress / Müüja kauplus ja aadress / Veikala nosaukums un adrese / Parduotuvių pavadinimas ir adresas / Nazwa i adres sprzedawcy / Naziv i adresa prodajnog mjesta / Naziv in naslov trgovine / Forgalmazó neve és címe / Numele și adresa vânzătorului / Търговски обект / Назва та адреса на продавач / Ҳаҷдодҳои бахшҳои фурӯш ва ҳаҷдодҳои ҷиҳуғи / Название и адрес продавца / Сатушныны агуау мн мекен-жайы / 販売店 / 住所 / ជួបដេញតាមអាសយដ្ឋាន / 소매점 이름과 주소 / Имя и адреса на продавца :

Distributor stamp / Cachet / Sello del distribuidor / Forhandler stempel / Jälleenmyyjän leima / Forhandler stempel / Återförsäljarens stämpel / Tempel / Zimogs / Antpaudas / Pieciczek sprzedawcy / Pečat distributera / Pečat trgovine / Förgalmazó pecsétje / Stempel vândătorului / Pečat na търговския обект / Печатка продавця / Удълб / Печатъ провадния / Сагхуиынн мори / 販売店印 / ตราประทับของทางค้าปลีก / 스탬프 찍이 / Печат на дистрибутоно